TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 168/2018/HSST.
Ngày: 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Bà Quàng Thị Hin;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lường Văn Dục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2018/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lường Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1971; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn D (Đã chết) và bà Quàng Thị T (Đã chết); bị cáo có vợ là; Lò Thị D, sinh năm 1970 và 01 con 25 tuổi; tiền sự: Ngày 09-6-2017 bị Công an thành phố Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 05-6-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút , ngày 04-6-2018, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản NH, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lường Văn T, nơi cư trú: Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa ít bột màu trắng nghi là ma túy Heroin (T khai là Heroine) có khối lượng là 0,51 gam ký hiệu là T1 và một

viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (T khai là ma túy tổng hợp) có khối lượng 0,11 gam ký hiệu là T2. Rút toàn bộ mẫu vật ký hiệu T1, T2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- 01 chiếc xe mô tô BKS: 26 B1 – 963.72, màu đỏ đen, loại xe Wave RSX, nhãn hiệu HONDA, xe đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 669/KLMT, ngày 07-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Heroin, khối lượng gửi giám định là 0,51 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,11 gam". Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lường Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 04-6-2018, Lường Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 26 B1 – 963.72, màu dỏ đen, loại xe Wave RSX, nhãn hiệu HONDA từ nhà ở Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La lên xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản T xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Tiến gặp và nhờ một nam thanh niên dân tộc Thái đứng ven đường (T không biết tên và địa chỉ cụ thể) mua hộ 01 gói Heroin và 01 viên hồng phiến với giá 250.000^{đ}. Sau khi mua được ma túy Tiến cầm gói ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe máy đi về. Khi Tiến đi đến khu vực bản NH, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu bắt quả tang về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ta cùng vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 136/CT-VKS, ngày 29-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lường Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Văn T về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo mức án từ 16 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-6-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lường Văn T;

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô BKS: 26 B1 – 963.72, màu đỏ đen, loại xe Wave RSX, nhãn hiệu HONDA cho chị Lường Hồng Lâm.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mảnh linon màu hồng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Lường Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 04-6-2018, Lường Văn T; nơi cư trú: Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,51 gam Heroin và 01 viên ma túy tổng hợp, giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,11 gam. Tổng khối lượng chất ma túy Lường Văn T tàng trữ là 0,62 gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định :

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……..

c) Hêrôine, côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn T, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lường Văn T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lường Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Song nhân thân bị cáo đã có hai tiền án về tội ma túy đã được đương nhiên xóa án tích và một tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích là nhân thân xấu. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, đã được đi cải tạo và biết rõ tác hại của ma tuý là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lường Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lường Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên dân tộc Thái, Tiến gặp ở bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, T khai là người đã bán ma túy cho T vào ngày 04-6-2018 do T không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26 B1 - 963.72, màu đỏ đen, loại xe Wave RSX, nhãn hiệu HONDA, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên là của chị Lường Hồng L trú tại: Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (là con gái của bị cáo) việc bị cáo Lường Văn T mượn và sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị L không biết. Chị L có đơn xin lại xe. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trao trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01(một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ xét không còn giá trị sử

dụng cần tuyên tiêu hủy. Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[4]. Về án phí: Bị cáo Lường Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước. Vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 , Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-6-2018 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Tiêu hủy 01(một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ.

4. Về Án phí: Bị cáo Lường văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lường văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương